

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST

Ngày 29/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng A Bông.

2. Ông Lò Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị S** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1977 tại xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Cảnh Lay, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn S (đã chết) và bà Lò Thị K, sinh năm 1932; có chồng Lò Văn Th (đã chết) và có 04 con, lớn nhất, sinh năm 1995, nhỏ nhất, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29 tháng 01 năm 2019, Lò Thị S một mình đi bộ từ nhà tại Bản Cảnh Lay, xã Phình G, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên ra bản Chóp Ly, xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông cầm theo 02 gói Heroine và 05 viên ma túy tổng hợp mục đích bán ma túy lấy tiền mua gà ăn tết. Khoảng

16 giờ cùng ngày tại bản Chóp Ly, xã Keo Lôm Lò Thị S gặp và nhờ Giảng Thị Ch bán hộ 04 gói nhỏ Heroine và 03 viên hồng phiến cho các đối tượng nghiện thu được 350.000đ. Sau đó Giảng Thị Ch rủ S về nhà Ch để nấu cơm ăn. Tại đây Lò Thị S lấy 01 viên hồng phiến ra chia đôi cho Ch cùng sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 40 phút tổ công tác Công an xã Keo Lôm vào kiểm tra phát hiện thu giữ của Lò Thị S 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ bên trong có 01 lọ nhựa màu đỏ trong đó có 02 gói Heroine có khối lượng 1,08 gam và 01 viên Methamphetamine có khối lượng 0,10 gam và 350.000đ. Tại cơ quan điều tra Lò Thị S khai nhận: Nguồn gốc số Heroine và ma túy tổng hợp là do Lò Văn M đưa cho S và bảo S đi bán vào khoảng thời gian 23 giờ ngày 28 tháng 01 năm 2019.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 08 giờ 00 phút ngày 30/01/2019 xác định vật chứng thu giữ của Lò Thị S 01 gói nilon màu trắng viên nén màu hồng có khối lượng 0,10 gam. Trích 0,10 gam gửi giám định, 02 gói chất bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng là: 1,08 gam. Trích 0,11 gam gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 261/GĐ-PC09 ngày 03/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Lò Thị S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lò Thị S gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS-ĐBĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Thị S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Thị S cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Thị S từ 30 đến 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án gồm 1,08 gam Heroine và 01 viên Methamphetamine có khối lượng 0,10 gam và 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ có dây khoắc đã qua sử dụng, 01 lọ nhựa có nắp dây hình trụ màu đỏ đã qua sử dụng cũ theo quy định pháp luật. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 350.000 VNĐ, do bị cáo bán ma túy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi của bị cáo Lò Thị S thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29 tháng 01, Lò Thị S một mình đi bộ từ nhà ra bản Chóp Ly, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông cầm theo 02 gói Heroine và 05 viên ma túy tổng hợp mục đích bán ma túy lấy tiền mua gà ăn tết. Khoảng 16 giờ cùng ngày Lò Thị S gặp và nhờ Giàng Thị Ch ở bản Keo Lô, xã Keo Lô bán hộ 04 gói nhỏ Heroine và 03 viên hồng phiến cho các đối tượng nghiện thu được 350.000đ. Sau đó Giàng Thị Ch rủ S về nhà Ch để nấu cơm ăn. Tại đây Lò Thị S lấy 01 viên hồng phiến ra chia đôi cho Ch cùng sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 40 phút tổ công tác Công an xã Keo Lô vào kiểm tra phát hiện thu giữ của Lò Thị S 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ bên trong có 01 lọ nhựa màu đỏ trong đó có 02 gói Heroine có khối lượng 1,08 gam và 01 viên Methamphetamine có khối lượng 0,1 gam và 350.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi bị cáo Lò Thị S đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Đối với Lò Văn M, Lò Thị S khai là người đưa ma túy cho S đi bán. Quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được nên chưa đề cập xử lý. HĐXX không xem xét.

Đối với Giàng Thị Ch, Lò Thị S là người đã đi bán hộ ma túy cho S. Quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được nên chưa đề cập xử lý. HĐXX cũng không đặt vấn đề xem xét.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo sinh ra và lớn lên trong một gia đình thuần nông được bố mẹ nuôi dưỡng, bị cáo không được đi học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 1994 xây dựng gia đình và có 03 con. Năm 2014 nghiện chất ma túy. Bị cáo là người vợ, người mẹ với hoàn cảnh éo le chồng chết sớm lẽ ra bị cáo phải tu chí làm ăn lương thiện để nuôi

dạy các con và làm gương cho các con noi theo mới phải. Nhưng bị cáo không những không làm được như vậy mà lại lười lao động muốn kiếm tiền bằng cách phi pháp, từ đó lao vào con đường nghiện chất ma túy. Để đến ngày 29 tháng 01 năm 2019 bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nung, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an đã thu giữ 1,08 gam Heroine, giám định hết 0,11 gam, còn lại 0,97 gam và 01 viên Methamphetamine có khối lượng 0,10 gam đã giám định 0,10 gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 350.000đ do bị cáo phạm tội mà có. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải thô cấm màu đỏ có dây khoác đã qua sử dụng, 01 lọ nhựa có nắp dầy hình trụ màu đỏ đã qua sử dụng cũ vật chứng của vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo Lò Thị S bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Nhưng Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số đang cư trú xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lò Thị S** (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Lò Thị S** 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 29/01/2019).

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy 1,08 gam Heroine, giám định hết 0,11 gam, còn lại 0,97 gam và 01 viên Methamphetamine có khối lượng 0,10 gam đã giám định 0,10 gam.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ có dây khoác đã qua sử dụng, 01 lọ nhựa có nắp dây hình trụ màu đỏ đã qua sử dụng cũ vật chứng của vụ án.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 350.000 VNĐ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 08/5/2019 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị S.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/5/2019)/.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

Lê Hồng Quang